

Về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng Dự án Nạo vét hệ thống thủy lợi cấp bách, thau chua rửa mặn phục vụ sản xuất kết hợp giao thông thủy vùng Bắc và Nam Quốc lộ 1A, tỉnh Bạc Liêu
(địa bàn xã Phước Long, tỉnh Cà Mau)

.....- Ông: Trần Thanh Tràm

- * Số định danh cá nhân: 095087001479
- * Địa chỉ thường trú: ấp Phước 3B, xã Phước Long, tỉnh Cà Mau
- * Nơi ở hiện nay: ấp Phước 3B, xã Phước Long, tỉnh Cà Mau
- * Số điện thoại: 0767.910.564

- Nguồn gốc nhà ở: xây dựng nhà ở và các công trình phục vụ nhà ở nhờ trên đất của ông Đinh Văn Ý và vợ Nguyễn Thị Thu vào năm 2025 tại thửa đất số 108, tờ bản đồ số 143 (tờ cũ 40); nguồn gốc đất: đất của hộ ông Đinh Văn Ý và vợ Nguyễn Thị Thu quản lý sử dụng, được UBND huyện Phước Long cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO 058701 ngày 31/7/2009, diện tích 747,5m² đất trồng lúa.

* Nhà, công trình, vật kiến trúc bị ảnh hưởng

- Nhà 1 (xây dựng năm 2025): Khung cột sắt mạ kẽm, mái tôn tráng kẽm, vách tôn tráng kẽm, nền đất, không xây bó. Nhà có hệ thống cửa sắt, có điện nước, không có nhà vệ sinh. Chiều cao trung bình mái: 2,65m (1,8m; 2,4m; 4,0m; 2,4m).
+ Diện tích: Ngang 4,8m x dài 8,0m = 38,4m².
- Nhà 2 (xây dựng năm 2025): Khung cột sắt mạ kẽm, mái tôn tráng kẽm, vách tôn tráng kẽm. Nhà có hệ thống cửa sắt, có điện nước, không có nhà vệ sinh. Chiều cao trung bình mái: 1,93m (2,3m; 1,7m; 1,8m).
+ Phần nền láng xi măng diện tích: Ngang 3,6m x dài 3,5m = 12,6m².
+ Phần nền đất diện tích: Ngang 3,6m x dài 0,9m = 3,24m².
- Sân láng xi măng có lót bê tông đá 4x6 (xây dựng năm 2025):
+ Diện tích: (Ngang 1,8m x dài 1,9m) + (Ngang 1,3m x dài 1,4m) = 5,24m².
- Khung cột gỗ địa phương, vách thiếc (xây dựng năm 2025):
+ Diện tích: Cao 1,9m x ngang 2,6m = 4,94m².
- Đường láng xi măng có lót bê tông đá 4x6 (xây dựng năm 2025).
+ Diện tích: (1,8m x 0,5m) + (1,4m x 0,8m) + (0,8m x 0,8m) + (0,5m x 12,0m) = 8,66m².
- Một (01) đồng hồ điện có chiều dài nhánh đầu nối đến mạng lưới điện chung 5m.
- Một (01) đồng hồ nước có chiều dài nhánh đầu nối đến mạng lưới nước chung là 5m.

* Bảng chiết tính bồi thường, hỗ trợ:

Đơn vị tính: VNĐ

TT	Hạng mục	ĐVT	Loại đất/ Cấp hạng	Khối lượng	Đơn giá	Hệ số	Hệ số (KT)	Thành tiền
I	Nhà, công trình, vật kiến trúc							41.346.103
01	Nhà 1 (chiều cao trung bình mái 2,65m, hệ số 0,75) (hỗ trợ 60%) (chénh lệch cột sắt mạ kẽm với cột gỗ địa phương, hệ số 1,05) (giảm tỉ trọng 1,01% không có nhà vệ sinh)	m ²	MT'-09.01 *0,75 *0,6 *1,05 *(100%-1,01%)	38,4	1.241.000	0,47	1,16	25.855.571

02	Nhà 2, nền đất (chiều cao trung bình mái 1,93m, hệ số 0,65) (hỗ trợ 60%), (chênh lệch cột sắt mạ kẽm với cột gỗ địa phương, hệ số 1,05) (giảm tỉ trọng 1,01% không có nhà vệ sinh)	m ²	MT'-09.01 *0,65 *0,6 *1,05 *(100%-1,01%)	3,24	1.241.000	0,41	1,16	1.890.689
	Nhà 2, nền lán xi măng (chiều cao trung bình mái 1,93m, hệ số 0,65) (hỗ trợ 60%), (chênh lệch cột sắt mạ kẽm với cột gỗ địa phương, hệ số 1,05) (giảm tỉ trọng 1,01% không có nhà vệ sinh)	m ²	MT'-09.02 *0,65 *0,6 *1,05 *(100%-1,01%)	12,60	1.370.000	0,41	1,16	8.116.977
03	Sân lán xi măng (hỗ trợ 60%)	m ²	SL-01.05 *0,6	5,24	196.000	0,60	1,16	714.820
04	Vách thiếc, khung gỗ địa phương (hỗ trợ 60%)	m ²	V-04 *0,6	4,94	112.000	0,60	1,16	385.083
05	Đường dẫn xi măng có lót bê tông đá 4x6 (hỗ trợ 60%)	m ²	SL-01.05 *0,6	8,66	196.000	0,60	1,16	1.181.363
06	Đồng hồ điện có chiều dài nhánh đầu nối đến lưới điện chung dưới 20m	Bộ nhánh	NĐ-01.01	1,0	1.380.000	1,00	1,16	1.600.800
07	Đồng hồ nước có chiều dài nhánh đầu nối đến mạng lưới nước chung đến 25m	Bộ nhánh	NN-01.01	1,0	1.380.000	1,00	1,16	1.600.800
II	Cây trồng							87.000
II.1	Cây ăn trái							87.000
	Vượt mật độ >100%							87.000
01	Ổi	Cây	D	1,0	60.000	0,1		6.000
02	Đu đủ	Cây	A	2,0	120.000	0,1		24.000
03	Đu đủ	Cây	A	2,0	120.000	0,1		24.000
04	Đu đủ	Cây	A	2,0	120.000	0,1		24.000
05	Đu đủ	Cây	B	1,0	90.000	0,1		9.000
	Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ:							41.433.103

Bảng chữ: Bốn mươi một triệu, bốn trăm ba mươi ba ngàn, một trăm lẻ ba đồng

Hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất mà chấp hành tốt kế hoạch thu hồi đất, chủ trương, chính sách về bồi thường, hỗ trợ và bàn giao mặt bằng trước thời hạn thì được hỗ trợ một khoản tiền bằng 0,01 lần số tiền bồi thường, hỗ trợ theo phương án được phê duyệt nhưng không thấp hơn 2.000.000 đồng/hộ gia đình, cá nhân và không vượt quá 20.000.000 đồng/hộ gia đình, cá nhân:

2.000.000 đồng/hộ

Ghi chú:

- Theo Công văn số 05/HĐBT ngày 29/05/2026 của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư xã Phước Long về việc cung cấp xét duyệt về nguồn gốc đất; thời điểm xây dựng nhà ở và các công trình phục vụ nhà ở; trường hợp hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp; tỷ lệ phần trăm mất đất nông nghiệp, số nhân khẩu và nghề nghiệp của người bị ảnh hưởng Dự án thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thực hiện Dự án Nạo vét hệ thống thủy lợi cấp bách, thau chua rửa mặn phục vụ sản xuất kết hợp giao thông thủy vùng Bắc và Nam Quốc lộ 1A, tỉnh Bạc Liêu.